

Số: ~~4076~~ /CT-DNL
V/v hướng dẫn chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT).

Cục Thuế nhận được công văn số 5944/VNPT-KTTC ngày 25/07/2025 và công văn số 7036/VNPT-TCKT ngày 28/08/2025 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) về việc thực hiện chính sách thuế khi sáp nhập Tổng Công ty Dịch vụ viễn thông (VNPT-Vinaphone) và Tổng Công ty Truyền thông (VNPT-Media) vào Công ty mẹ - Tập đoàn VNPT và sắp xếp lại các đơn vị phù hợp với đơn vị hành chính cấp tỉnh. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về mã số thuế của các đơn vị sau sáp nhập

Tại Khoản 5 Điều 8 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định mã số doanh nghiệp, mã số đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, mã số địa điểm kinh doanh;

Tại Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về phân loại cấu trúc mã số thuế do cơ quan thuế cấp;

Tại Khoản 3 Điều 20 Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 quy định về đăng ký thuế trong trường hợp tổ chức lại đối với tổ chức nhận sáp nhập và tổ chức bị sáp nhập;

Căn cứ Khoản 1 Điều 21 Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 quy định về đăng ký thuế trong trường hợp chuyển đổi mô hình hoạt động giữa đơn vị độc lập và đơn vị phụ thuộc;

Căn cứ các quy định nêu trên, theo báo cáo của Tập đoàn VNPT về việc thực hiện tái cơ cấu Tập đoàn theo hướng sáp nhập các công ty thành viên là VNPT-Vinaphone, VNPT-Media về Công ty mẹ - VNPT, chuyển từ đơn vị độc lập thành đơn vị phụ thuộc, sáp nhập Trung tâm kinh doanh về Viễn thông các tỉnh, thành phố theo địa bàn hành chính cấp tỉnh. Theo đó, khi thực hiện sáp nhập Tổng Công ty VNPT-Vinaphone và Tổng Công ty VNPT-Media thực hiện chấm dứt hiệu lực mã số thuế cũ và đăng ký thuế để được cấp mã số thuế 13 số cho đơn vị hạch toán phụ thuộc mới là VNPT-Vinaphone và VNPT-Media khi hoạt động theo mô hình mới. Các đơn vị bị sáp nhập phải chấm dứt hiệu lực mã số thuế, các đơn vị nhận sáp nhập được giữ nguyên mã số thuế.

2. Về việc lập hóa đơn GTGT, kê khai thuế GTGT

Tại điểm b khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ đối với dịch vụ viễn thông;

Tại điểm b khoản 6 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP của Chính phủ

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ đối với trường hợp bán hàng hóa, dịch vụ phát sinh thường xuyên được lập hóa đơn chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước;

Tại khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế;

Tại Khoản 1 Điều 8 Luật thuế Giá trị gia tăng năm 2024 quy định về thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng;

Tại Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng đối với dịch vụ viễn thông;

Tại điểm c Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ;

Tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 16 Nghị định số 123/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ;

Tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 39 Luật Quản lý thuế quy định về chấm dứt hiệu lực mã số thuế;

Tại Điều 201 Chương IX tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội quy định về sáp nhập doanh nghiệp;

Tại Điều 67, Điều 68 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định về hoàn thành nghĩa vụ thuế thuế trong trường hợp giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trong trường hợp tổ chức lại doanh nghiệp;

Tại Điều 15 Thông tư số 86/2025/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn các nghĩa vụ người nộp thuế phải hoàn thành trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế;

Căn cứ theo các quy định nêu trên, về nguyên tắc khi doanh nghiệp thực hiện chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì phải thực hiện hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với NSNN theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính và chấm dứt hiệu lực mã số thuế. Mã số thuế không được sử dụng trong các giao dịch kinh tế kể từ ngày cơ quan thuế thông báo chấm dứt hiệu lực và Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (nay là Cục Thuế) ngừng tiếp nhận hóa đơn điện tử đối với các đơn vị này.

Đề nghị VNPT nghiên cứu các quy định trích dẫn nêu trên và quy định pháp luật có liên quan về chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hiện hành và thực tế việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi loại

hình doanh nghiệp tại VNPT để thực hiện lập hóa đơn, khấu trừ và kê khai nộp thuế GTGT đúng quy định.

VNPT có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị sau sắp xếp được kế thừa quyền lợi, trách nhiệm, nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định đối với các hợp đồng cung cấp dịch vụ cho khách hàng đã ký trước đây.

3. Về quyết toán thuế thu nhập cá nhân

Tại tiết d.1, d.2 điểm d khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về việc quyết toán và ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân.

Trường hợp Tập đoàn VNPT do tổ chức lại doanh nghiệp, dẫn đến phát sinh người lao động được điều chuyển từ đơn vị bàn giao sang đơn vị nhận bàn giao trong cùng Tập đoàn VNPT, thì đơn vị nhận bàn giao có trách nhiệm quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo ủy quyền của cá nhân đối với cả phần thu nhập do đơn vị bàn giao đã chi trả theo đúng quy định tại điểm d khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP nêu trên.

4. Về việc thực hiện quyết toán thuế tại thời điểm sáp nhập

Tại khoản 4 Điều 44 Luật Quản lý thuế quy định về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế trong trường hợp chấm dứt hoạt động;

Tại điểm g khoản 1 Điều 110 Luật Quản lý thuế quy định về kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế trong trường hợp chấm dứt hiệu lực mã số thuế;

Căn cứ quy định nêu trên, Tập đoàn VNPT có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động làm việc với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để thực hiện kiểm tra chấm dứt hiệu lực mã số thuế khi chuyển đổi mô hình hoạt động. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Cục Thuế để kịp thời hướng dẫn.

Cục Thuế trả lời đề Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam được biết và thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Phó Cục trưởng Lê Long (để báo cáo);
- Đ/c Q.Chỉ cục trưởng (để báo cáo);
- Thuế các tỉnh, thành phố;
- Ban CS, PC, NVT;
- Lưu: VT, DNL (VT, QLT3-2b) ₃₈

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. CHI CỤC TRƯỞNG
CHI CỤC THUẾ DOANH NGHIỆP LỚN
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tài Hải